

**ĐỒ GỐM THỜI KỲ CHAMPA PHÁT HIỆN TẠI
DI TÍCH THÀNH HÓA CHÂU (THỪA THIÊN HUẾ):
TƯ LIỆU VÀ NHẬN THỨC**

Nguyễn Văn Quảng

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: quangkls@husc.edu.vn

Ngày nhận bài: 13/12/2022; ngày hoàn thành phản biện: 19/12/2022; ngày duyệt đăng: 26/6/2023

TÓM TẮT

Thành Hóa Châu hiện nay tọa lạc tại 3 thôn: Thành Trung, Kim Đồi và Thủy Điền (Quảng Thành, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế). Di tích này đã được đề cập trong các tác phẩm sử học thời phong kiến như *Ô Châu cận lục*, *Phủ biên tạp lục*, *Đại Nam nhất thống chí*. Năm 1997, Viện Khảo cổ học khai quật di tích này. Trong 3 năm (2009 - 2011), chúng tôi đã khai quật 17 hố tại 15 điểm trong phạm vi Thành. Kết quả nghiên cứu đã góp phần làm rõ nhiều vấn đề liên quan đến thành Hóa Châu. Đáng chú ý, các cuộc khai quật đã phát hiện được một số lượng đáng kể đồ gốm thuộc thời kỳ Champa (thế kỷ IX - đầu thế kỷ XIV). Tuy nhiên, hiện nay chưa có một nghiên cứu nào đề cập đến vấn đề này. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến đồ gốm thời kỳ Champa phát hiện tại thành Hóa Châu trong các lần khai quật từ năm 2009 - 2011 từ vấn đề chất liệu, loại hình, nguồn gốc đến niên đại, từ đó, đóng góp vào nhận thức về đồ gốm Champa, những vấn đề về lịch sử - văn hóa Champa và các mối quan hệ của nó qua tư liệu đồ gốm.

Từ khóa: Đồ gốm, Champa, thành Hóa Châu.

1. MỞ ĐẦU

Di tích thành cổ Hóa Châu hiện nay tọa lạc trên địa bàn 3 thôn: Thành Trung, Kim Đồi và Thủy Điền, xã Quảng Thành, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Di tích này đã được đề cập rất sớm trong tác phẩm sử học thời phong kiến như *Ô Châu cận lục* của Dương Văn An (thế kỷ XVI), *Phủ biên tạp lục* của Lê Quý Đôn (thế kỷ XVIII), *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn (thế kỷ XIX).

Năm 1997, cuộc khai quật đầu tiên tại thành Hóa Châu được thực hiện bởi Viện Khảo cổ học Việt Nam. Trong 3 năm liên tiếp (2009 - 2011), chúng tôi đã khai quật 17 hố tại 15 điểm trong phạm vi Thành. Kết quả nghiên cứu đã góp phần làm rõ cấu trúc

thành Hóa Châu; quá trình cư trú từ sớm đến muộn trong phạm vi Thành; chứng minh được thành Hóa Châu được xây dựng đầu tiên trong thời kỳ Champa, khoảng thế kỷ IX, sau đó người Việt vào tiếp quản (đầu thế kỷ XIV) và xây dựng, tu bổ thêm. Đáng chú ý, các cuộc khai quật từ năm 2009 - 2011 tại di tích này đã phát hiện được một số lượng đáng kể đồ gốm thuộc thời kỳ Champa (cuối thế kỷ II - đầu thế kỷ XIV). Đây là tư liệu quan trọng, được xem như “hóa thạch chỉ đạo niên đại” đối với khảo cổ học, góp phần làm rõ nhiều vấn đề liên quan đến di tích thành Hóa Châu nói riêng, lịch sử - văn hóa Champa nói chung. Tuy nhiên, hiện nay chưa có một nghiên cứu nào đề cập đến vấn đề này.

Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến đồ gốm thời kỳ Champa phát hiện tại di tích thành Hóa Châu (Thừa Thiên Huế), chủ yếu trong các lần khai quật từ năm 2009 - 2011 từ vấn đề chất liệu, loại hình, nguồn gốc đến niên đại, từ đó, đóng góp vào nhận thức về đồ gốm Champa, những vấn đề về lịch sử - văn hóa Champa và các mối quan hệ của nó qua tư liệu đồ gốm.

2. KHÁI QUÁT VỀ THÀNH CỔ HÓA CHÂU

2.1. Về vị trí, toà thành này nằm ở hạ lưu sông Hương; lũy thành phía Nam cách Ngã ba Sinh khoảng 01km theo đường thẳng, cách sông Bồ/Đan Điền khoảng 400m về phía Đông Bắc, cách cửa Thuận An khoảng 06km; lũy thành phía Đông Bắc cách phá Tam Giang khoảng 2.5km. Xung quanh và bên trong thành Ngoại có hai con sông Thành Trung và Tiền Thành, nối với sông Bồ và phá Tam Giang. Xung quanh thành cổ này thuộc địa hình đồng bằng chỉ cao khoảng 1~1.5m so với mặt nước biển. Hiện nay, khu vực xung quanh thành là ruộng lúa, thường hay ngập nước vào mùa mưa lũ. Thành Hóa Châu ở vùng đồng bằng gần biển và phá Tam Giang, ở vị trí tòa khẩu thứ hai và cũng là nơi giao thủy vì nằm gần ngã ba Sinh (nơi hợp lưu giữa sông Hương và sông Bồ). Điều này cho thấy, thành Hóa Châu tọa lạc ở một vị trí đặc địa, “là nơi thiên tọa đặt bày” [1, tr. 64].

Như vậy, thành cổ Hóa Châu được xây dựng khá quy chỉnh, kết hợp hài hòa giữa yếu tố tự nhiên và nhân tạo tạo nên tòa thành kiên cố trấn giữ vùng đất trọng yếu ven biển [4, tr. 64].

2.2. Về quy mô, cấu trúc thành Hóa Châu, kết quả nghiên cứu mới nhất của khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế và trường Đại học Kansai (Nhật Bản), cho thấy thành Hóa Châu có 2 vòng lũy rõ ràng: thành Ngoại và thành Nội (còn gọi là thành Cụt) và một tòa thành phụ ở phía đông bắc [3] (Sơ đồ 1, Ảnh 1). Với kích thước tổng chiều dài, rộng vòng thành Ngoại hơn 4700m, thành Hóa Châu được xem có quy mô lớn hơn rất nhiều so với các thành cổ Champa khác như Trà Kiệu, Thành Cha, lớn thứ hai trong số các thành lũy Champa ở miền Trung và chỉ nhỏ hơn một chút

so với thành Đồ Bàn ở Bình Định. Thành Hóa Châu mang đậm tính chất của một thủy thành, có ưu thế về quân sự, lúc phòng vệ cũng như tấn công hay một quân thành trấn nhậm vùng gần biển [6, tr. 174].



Sơ đồ 1. Sơ đồ thành Hóa Châu

[Nguồn: tác giả]



Ảnh 1. Lũy thành phía Bắc Hóa Châu

[Nguồn: tác giả]

2.3. Bên cạnh việc nghiên cứu cấu trúc, quy mô lũy thành, từ năm 2009 đến 2011, Khoa Lịch sử, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế kết hợp với cố PGS.TS. Nishimura Masanari (Trường Đại học Kansai, Nhật Bản) đã thực hiện 17 hố thám sát tại 15 điểm trong phạm vi thành Hóa Châu [3]. Kết quả khai quật khảo cổ học cũng đã mang lại những nhận thức mới về tòa thành này.

Những mảnh gốm thô tìm được trong hố KTR, cho thấy giai đoạn cư trú đầu tiên trong khu di tích này khả năng thuộc văn hóa Sa Huỳnh, có niên đại khoảng 2200 - 2500 năm cách ngày nay. Kết quả các hố TN1, KTH, KTR, XM9, XM13, XM22 và XM23 cho thấy 2 khu vực đất cao, to, dài giáp phía Đông Bắc và Tây Nam của thành Nội được tạo thành do đắp đất trong giai đoạn Champa (từ thế kỷ IX đến đầu thế kỷ X) và cả thời Trần (bắt đầu từ thế kỷ XIV). Vào thời nhà Hồ (đầu thế kỷ XV), việc xây dựng công trình kiến trúc và đắp đất tạo thành mặt bằng sôi nổi hơn và vào nửa sau thế kỷ XV điều này cũng tiếp tục. Hố TN3 cho thấy, khả năng trong giữa thế kỷ XV họ xây dựng tường trên nền nội thành theo hướng Tây Bắc - Đông Nam.

3. ĐỒ GỐM THỜI KỲ CHAMPA PHÁT HIỆN TẠI THÀNH HÓA CHÂU

Cuộc khai quật năm 1997 của Viện Khảo cổ học Việt Nam tại thành Hóa Châu lần thứ nhất, với diện tích 222m² thuộc phạm vi bên trong thành nội đã phát hiện lớp di chỉ văn hóa Champa nằm tiếp giáp trên lớp di tích kiến trúc Đại Việt ở độ sâu trung bình từ 1,1m đến 1,7m. Tầng văn hóa có màu đen, chứa đầy các mảnh gốm, gạch, ngói Champa điển hình, đặc biệt có lẫn một số mảnh gốm sứ Trung Quốc. Kết quả giám định cho thấy chúng thuộc các loại hình gốm thô, mịn, thuộc các loại hình chân cà ràng (thế kỷ VI - VII), vò (thế kỷ VII - VIII) và các mảnh bát, vò gốm bán sứ Trung Quốc (thế kỷ IX - XIII). Tuy nhiên, các nhà khảo cổ chủ trì khai quật đã cho đây là lớp di chỉ cư

trú khá thuần của người Chăm [7]. Năm 2009, chúng tôi cùng với cố PGS.TS. Nishimura Masanari nghiên cứu lại sưu tập hiện vật khai quật năm 1997 của Viện Khảo cổ học hiện đang lưu giữ tại kho của Bảo tàng Lịch sử Thừa Thiên Huế. Tính chất hiện vật gần giống sưu tập thám sát năm 2009 nhưng trong sưu tập gốm sứ có một số mảnh thuộc lò Việt Châu, Trung Quốc, thế kỷ IX - X và gốm thô không thuộc loại hình thời phong kiến ở Bắc Bộ.

Từ năm 2009 - 2011, chúng tôi đã phối hợp với Trường Đại học Kansai tiến hành 01 đợt thám sát (2009) và 2 lần khai quật (2010, 2011), với tổng cộng 17 hố ở 15 điểm trong phạm vi thành, tổng diện tích là 47m². Các cuộc thám sát, khai quật này đã góp phần làm rõ nhiều vấn đề về liên quan đến thành Hóa Châu, đáng chú ý đã tìm thấy nhiều loại hình đồ gốm thời kỳ Champa có nguồn gốc bản địa và gốm Trung Quốc. Đây là những tư liệu quan trọng, góp phần chỉ định niên đại của tòa thành này.

3.1. Thám sát năm 2009 (lần 1)

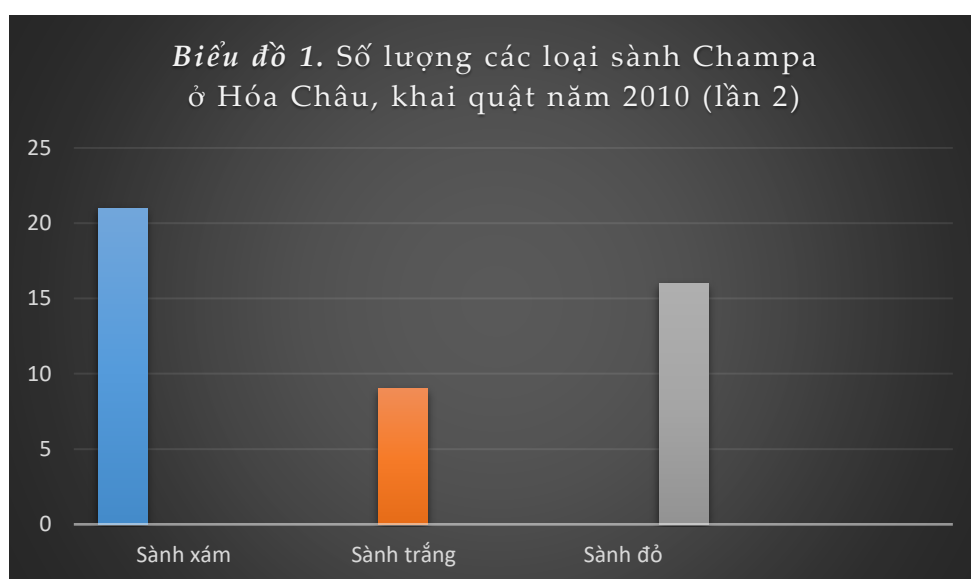
Thực hiện Quyết định số 1543/QĐ-BVHTTDL, ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch, từ ngày 01/5 đến ngày 15/5/2009, chúng tôi đã tiến hành đào thám sát 03 hố với tổng diện tích 5m² trong khu vực thành Hóa Châu, đồng thời thăm định lại hố 5 (H5) do Viện Khảo cổ học khai quật năm 1997¹. Cuộc thám sát lần này đã làm rõ địa tầng của từng hố; cấu trúc và niên đại của 01 giếng vuông ở trong thành (thế kỷ XVII - XVIII, không phải là giếng Champa). Di vật thu được trong cuộc thám sát khoảng 4.031 hiện vật, đa số ở dạng mảnh, gồm nhiều chất liệu khác nhau như đất nung (gạch, ngói), sành, bán sứ, sứ, đá, cuội, xỉ sắt, gỗ, đá vôi, than..., loại hình chủ yếu là vật liệu kiến trúc, đồ dùng sinh hoạt... Gốm sứ thuộc thời kỳ Champa chỉ tìm thấy trong tầng văn hóa ở hố H2 (THC09.ĐTT.X8 - Đình Thành Trung, xóm 8), đó là các mảnh gốm sứ Trung Quốc, niên đại thế kỷ XI - XII, thuộc loại hình bát, chân đế cao trung bình, xương trắng, mịn, men trắng. Cuộc thám sát này không tìm thấy gốm Champa. So với tổng số mẫu gốm sứ được nghiên cứu thì số lượng gốm thuộc thời kỳ Champa (trước thế kỷ XIV) trong đợt thám sát này là rất ít (5/110 mảnh, chiếm 4.55%). Những gốm sứ này là sản phẩm trao đổi thương mại giữa Champa và nhà Tống.

3.2. Khai quật năm 2010 (lần 2)

Thực hiện Quyết định số 2842/QĐ-BVHTTDL do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ký ngày 16 tháng 8 năm 2010, từ ngày 30/8 đến ngày 10/9/2010, đoàn

¹ Tên gọi các hố: Hố H1 (THC09.TTX1 - Thành Trung, xóm 1), Hố H2 (THC09.ĐTT.X8 - Đình Thành Trung, xóm 8), Hố H3 (THC09.KĐ.X3 - Đình Kim Đồi, xóm 3).

khai quật đã tiến hành đào 6 hố², với tổng diện tích 24m². Kết quả đã tìm thấy tầng văn hóa Champa (trước thế kỷ XIV) và Đại Việt (từ thế kỷ XIV trở về sau) tiếp nối nhau, từ đó xác lập được 2 giai đoạn đắp thành: giai đoạn 1 thuộc thời kỳ Champa (trước thế kỷ XIV), giai đoạn 2 dưới thời Trần (thế kỷ XIV). Tầng văn hóa Champa được phát hiện ở các: hố 2 (THC10. TN2), hố 3 (THC10. KTh), hố 4 (THC10. KTr), hố 5 (THC10.XM9), thường nằm trong khoảng từ lớp đào thứ 7 - lớp 11. Trong tầng văn hóa Champa ở các hố này đã tìm thấy gốm đất nung Champa; sành xám, trắng và đỏ Champa, với các loại hình chủ yếu là vật liệu kiến trúc (gạch); đồ dùng sinh hoạt (nồi, bình, vò, trong đó nồi chiếm đa số) niên đại từ thế kỷ IX - XII/XIII cùng với gốm Việt Châu (Trung Quốc, thế kỷ IX - X), gốm thời Tống (thế kỷ XI - XII), loại hình gốm bát, vò, trong đó, đa phần là bát (Biểu đồ 1).



3.3. Khai quật năm 2011 (lần 3)

Thực hiện Quyết định số 2945/QĐ-BVHTTDL, ngày 14 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, từ ngày 15 đến ngày 25/9/2011, Khoa Lịch sử, Đại học Khoa học, Đại học Huế phối hợp với Đại học Kansai (Nhật Bản) tiến hành khai quật lần thứ 3 di tích thành Hoá Châu. Căn cứ vào tình hình thực tế, đoàn đã khai quật 6 hố³ với tổng diện tích 18m². Cũng như cuộc khai quật năm 2010, trong cuộc khai quật lần này cũng đã tìm thấy những bằng chứng chắc chắn của 2 giai đoạn đắp thành:

² Gồm các hố: hố 1 (THC10. TN1 – Thành Nội 1), hố 2 (THC10. TN2 - Thành Nội 2), hố 3 (THC10. KTh – Kho Thượng), hố 4 (THC10. KTr – Kho Trung), hố 5 (THC10.XM9 – Xóm 9), hố 6 (THC10.XM15 – Xóm 15).

³ Gồm các hố: hố 1 (THC11.XM1 – Xóm 1), hố 2 (THC11.CTT – chùa Thành Trung và CTT1 – mở rộng của hố CTT), hố 3 (THC11. XM13 – Xóm 13), hố 4 (THC11. XM22 – Xóm 22), hố 5 (THC11.XM23 – Xóm 23), hố 6 (THC11.TN3 – Thành Nội 3).

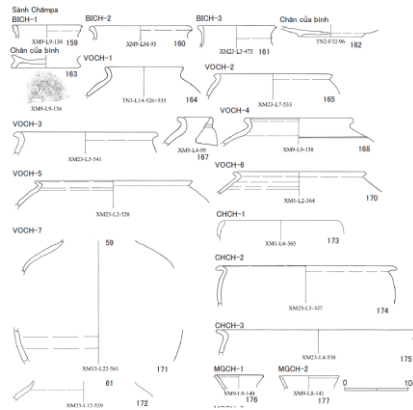
giai đoạn 1 thuộc thời kỳ Champa và giai đoạn 2 thuộc thời Trần. Hiện vật gốm sứ thuộc thời kỳ Champa được tìm thấy trong tầng văn hóa Champa và cả đầu thời Trần (do địa tầng bị xáo trộn) ở các hố: hố 2 (THC11.CTT), hố 3 (THC11.XM13), hố 4 (THC11.XM22), hố 5 (THC11.XM23), hố 6 (THC11.TN3 – Thành Nội 3), trong các lớp đào từ 12 trở đi, khoảng từ 1.5m - 2.20m. Tương tự như các cuộc khai quật trước đó, gốm thời kỳ Champa tìm thấy trong cuộc khai quật lần này gồm gốm Champa và gốm sứ Trung Quốc, niên đại từ thế kỷ IX - XIII. Dựa vào chất liệu, gốm Champa gồm có gốm đất nung thô và mịn và sành xám, loại hình chủ yếu là nôi, ngoài ra còn có bình, vò, vật liệu kiến trúc như gạch, ngói phẳng? (01 tiêu bản). Gốm sứ Trung Quốc gồm gốm Việt Châu (thế kỷ IX - X) và gốm sứ thời Tống (thế kỷ XI - XII), loại hình gồm bát, bình, vò, trong đó bát là chủ yếu.

4. NHẬN XÉT VỀ ĐỒ GỐM THỜI KỲ CHAMPA PHÁT HIỆN TẠI THÀNH HÓA CHÂU

Với 01 lần thám sát và 02 lần khai quật từ năm 2009 - 2011 đã phát hiện nhiều di tích, di vật liên quan đến thời kỳ Champa và Đại Việt (Trần, Hậu Lê) tại di tích thành Hóa Châu, góp phần làm rõ một số vấn đề liên quan đến tòa thành này như quá trình xây dựng và trùng tu, chủ nhân và niên đại xây dựng thành... Đáng chú ý, kết quả các cuộc khai quật đã thu được một số lượng lớn đồ gốm thuộc thời kỳ Champa (thế kỷ IX - XIII) và Đại Việt (từ thế kỷ XIV - XIX). So với gốm sứ thuộc thời kỳ Đại Việt, gốm sứ thời kỳ Champa phát hiện tại thành Hóa Châu có số lượng ít hơn nhiều và chúng tập trung ở khu ngoài phía Bắc của Thành Nội. Dựa vào điều này và căn cứ vào vị trí, môi trường cổ của Thành, chúng ta không nên áp dụng mô hình thành quách của Bắc Bộ về tính chất đối với thành Hóa Châu. Khả năng số lượng người ở trong thành không nhiều và khu vực sử dụng cũng không lớn. Điều này liên quan đến chức năng của Thành. Vì nếu không có vai trò như kinh đô, có dân số lớn trong khu kinh thành, chúng ta bắt buộc phải suy nghĩ đến thành Hóa Châu thời Champa có chức năng quân sự nhiều hơn?

Về nguồn gốc, đồ gốm thời kỳ Champa phát hiện ở thành Hóa Châu gồm gốm Champa và gốm Trung Quốc.

Gốm Champa ở thành Châu có số lượng nhiều hơn gốm Trung Quốc cùng thời kỳ, được tìm thấy chủ yếu trong tầng văn hóa Champa, ở độ sâu khoảng từ 1.3m - 2.20m, đôi khi cũng phát hiện trong tầng văn hóa tiếp giáp giữa Champa và thời Trần (do xáo trộn địa tầng). Dựa vào chất liệu, có thể thấy gốm Champa ở đây gồm có gốm đất nung và sành.



Bản vẽ 1. Các loại hình gốm Champa ở thành Hóa Châu

[Nguồn: Tác giả]

- Gốm đất nung⁴ có hai loại chất liệu: thô và mịn, trong đó, gốm thô có số lượng ít hơn gốm mịn (Bản vẽ 1). Loại hình bao gồm vật liệu kiến trúc (gạch), gốm gia dụng (nồi, bình, vò). Dòng gốm thô là loại gốm có chất liệu thô, pha nhiều cát, bã thực vật, sạn sỏi nhỏ..., tỷ lệ cát trong thành phần xương gốm ít hơn gốm thời Sơ sử (gốm Sa Huỳnh), xương gốm có màu đỏ nhạt và xám trắng, loại hình chủ yếu là đồ đun nấu (nồi), gạch. Nồi có nhiều kiểu dáng khác nhau, trong đó phổ biến là nồi đáy tròn, cổ ngắn, miệng hơi loe.

Dòng gốm mịn, xương gốm chắc, cứng, được làm từ đất sét đã lọc kỹ, hầu như không thấy tạp chất, cát hạt mịn, kích thước nhỏ được trộn vào sét nguyên liệu với tỷ lệ rất thấp. Màu chủ đạo của dòng gốm mịn là đỏ gạch, trắng xám. Một số gốm mịn xương có lõi xám. Chất liệu gốm mịn thường gặp trong các loại đồ dùng thường nhật, như nồi, bình, vò...

Gốm đất nung Champa ở đây hoàn toàn không tráng men dù là dòng gốm thô hay gốm mịn, đa phần không có hoa văn trang trí. Một số mảnh có hoa văn trang trí thì chủ yếu là văn thừng, văn chải, in đập khắc vạch. Văn thừng thường được trang trí ở phần thân và đáy của nồi, nhằm mục đích làm xương gốm cứng chắc, dễ hấp thụ nhiệt, để bàn đập không bị dính vào nguyên liệu làm gốm. Văn chải được tạo ra bởi một dụng cụ có nhiều răng giống như răng lược nên đường chải song song đều nhau. Hướng chải dọc từ trên xuống dưới theo chiều dọc thân gốm. Văn chải là loại văn kỹ thuật được dùng phổ biến để xử lý bề mặt gốm Champa, thường được áp dụng ở phần thân và đáy đồ đựng như nồi,... Văn in đập là loại hoa văn được trang trí nồi, rãnh đập nông hoặc sâu khác nhau tùy thuộc vào kích thước bàn đập. Trên một số vò gốm mịn được trang trí đơn giản bởi những đường khắc vạch chỉ chìm, in ô vuông. Các mô típ

⁴ Gốm đất nung được làm chủ yếu từ các loại đất sét dẻo, tương đối mịn hạt, pha thêm cát, nung ở nhiệt độ trên dưới 800-900°C.

hoa văn khắc vạch thường được bố cục theo vành tròn gần vai (vạch đơn hoặc kép), thân đồ gốm hoặc khắc vạch một số motif đặc biệt ở đáy gốm. Người thợ gốm Champa thời kỳ này có lẽ sử dụng que tre đầu nhọn để tạo hoa văn khắc vạch, tương tự như cách mà những người thợ gốm trong các làng gốm cổ truyền như Bàu Trúc, Ninh Thuận ngày nay vẫn dùng. Để tạo thành các đường khắc vạch chỉ chìm trên vai đồ gốm, người thợ gốm đặt đầu nhọn của que tre tại vị trí cần trang trí trên đồ gốm rồi xoay bàn xoay, mỗi vòng xoay sẽ tạo trên đồ gốm một đường vạch đơn. Nếu tạo bằng khắc vạch chỉ chìm kép, người thợ gốm lặp lại thao tác trên vài lần. Cách tạo ra những đường khắc vạch chỉ chìm hình sóng nước thường thấy trên vai nôi, bình, vò cũng được thực hiện tương tự như trên.

Về mặt loại hình và hoa văn trang trí, gốm thô Champa ở Hóa Châu có nhiều nét tương đồng với gốm Champa Bãi Làng, Nam Thổ Sơn, niên đại thế kỷ IX - X [5, tr. 63]. Về kỹ thuật, gốm đất nung Champa ở thành Hóa Châu được làm bằng bàn xoay và bằng tay, nung ngoài trời nên chất liệu bở, chín không đều. Nhìn chung, đồ gốm đất nung Champa ở thành Hóa Châu nằm trong truyền thống của nghề làm gốm đất nung của cư dân Champa. Truyền thống đó còn được kéo dài mãi cho đến tận ngày nay, mà nghề làm gốm truyền thống Bàu Trúc (thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận) là một ví dụ điển hình.

- Sành⁵: Trong các lần khai quật Hóa Châu, chúng tôi cũng tìm thấy một số hiện vật gốm Champa có độ cứng lớn, chất liệu đanh hơn so với dòng gốm đất nung thường gặp, vì vậy chúng tôi cho rằng, có sự tồn tại của một dòng gốm sành Champa. So với gốm đất nung, số lượng mẫu gốm sành Champa ở Hóa Châu ít hơn, được tìm thấy trong lần khai quật năm 2010 (lần 2), 2011 (lần 3). Chất liệu của các hiện vật này được làm từ đất sét tinh mịn, lọc kỹ, ít tạp chất. Xương gốm có nhiều màu sắc khác nhau: đỏ, xám và trắng, trong đó, tỷ lệ sành xám và đỏ nhiều hơn; loại hình chủ yếu là bình, vò, nôi (Ảnh 2). Phần lớn các loại hình sành Champa không trang trí hoa văn, một số ít có hoa văn khắc vạch, chải. Về kỹ thuật, các loại hình sành Champa cũng được làm bằng tay và bàn xoay, tương tự như gốm đất nung. Sự xuất hiện của đồ sành, gợi ý cho chúng ta giả thuyết rằng, có thể người Champa đã nung đồ gốm trong lò trước thế kỷ XIV, thời điểm xuất hiện gốm Gò Sành ở Bình Định?

⁵ Về cơ bản, sành cũng là các loại gốm trên nhưng được chọn lọc kỹ càng hơn về chất đất, kỹ thuật nàu, luyện, đặc biệt là nhiệt độ nung cao hơn hẳn nhiệt độ nung đồ gốm đất nung (khoảng 1000°C).



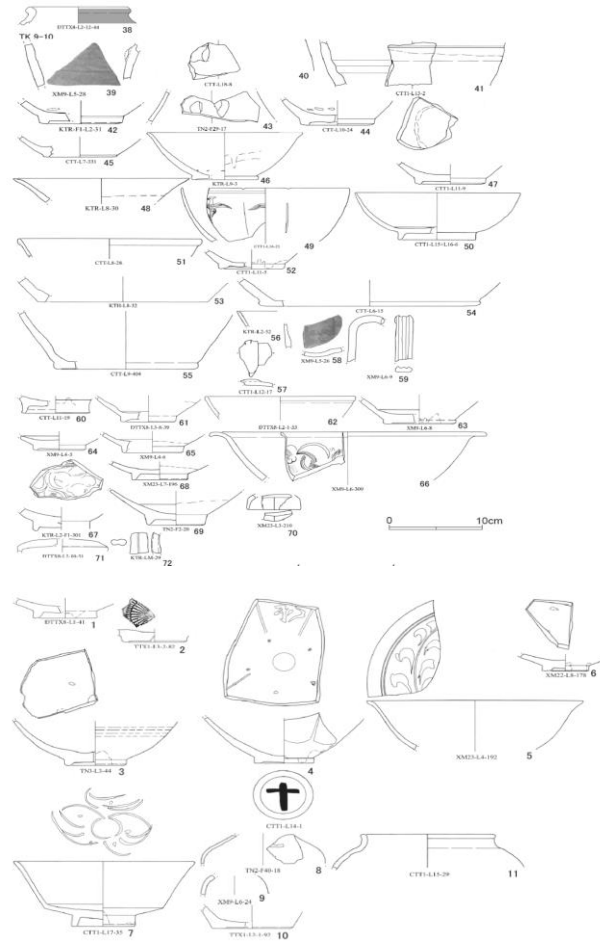
Ảnh 2. Sành Champa ở Hóa Châu

[Nguồn: tác giả]

Cùng với gốm Champa, trong các cuộc khai quật ở thành Hóa Châu từ năm 2009 - 2011 cũng tìm thấy gốm có nguồn gốc Trung Quốc, tương tự như cuộc khai quật năm 1997 của Viện Khảo cổ học, tuy nhiên, số lượng lần này được phát hiện nhiều hơn (Bản vẽ 2). Đây là những sản phẩm có được thông qua con đường trao đổi, buôn bán bằng đường biển giữa Champa và Trung Quốc. So với gốm Champa, gốm Trung Quốc có số lượng ít hơn. Dựa vào chất liệu có thể chia thành: gốm bán sứ và sứ, niên đại từ thế kỷ IX - XII. Gốm bán sứ Trung Quốc chủ yếu có nguồn gốc từ lò gốm Việt Châu (Quảng Đông), thế kỷ IX - X, loại hình chủ yếu là bát chân đế thấp, vát bằng, mặt ngoài phần đế có hoặc không tráng men, phần miệng và thân thường tráng men ngọc, hơi nhạt, không đều, hơi rạn, dễ bong. Một số tiêu bản ở mặt trong vẫn còn dấu vết con kê. Ngoài ra, ở Hóa Châu cũng tìm thấy một mảnh vò, có tai thời Đường, thế kỷ IX - X. Đây là loại hình tìm thấy phổ biến ở miền Trung.

Bên cạnh gốm Việt Châu, ở thành Hóa Châu cũng tìm thấy một số tiêu bản gốm sứ thời Tống, thế kỷ XI - XII, loại hình chủ yếu là bát men trắng, men ngọc, chất lượng cao, chân đế thấp, trang trí hoa lá, chim ở mặt trong. Một số mẫu không tráng men ở phần chân đế.

Sự hiện diện của các hiện vật gốm sứ Trung Quốc từ thế kỷ IX - XII ở Thành Hóa Châu cho thấy sự giao lưu mạnh mẽ giữa Champa và Trung Quốc, trong đó, con đường giao lưu, buôn bán bằng đường biển đóng vai trò quan trọng nhất.



Bản vẽ 2. Các loại hình gốm sứ Trung Quốc, thế kỷ IX – XII tại thành Hóa Châu

[Nguồn: Tác giả]

5. KẾT LUẬN

Các cuộc khai quật ở thành Hóa Châu từ năm 2009 – 2011 đã thu được một số lượng đồ gốm đáng kể thuộc thời kỳ Champa (trước thế kỷ XIV), trong đó gồm 2 nguồn gốc: gốm Champa và gốm Trung Quốc. Nhìn chung, gốm Champa có số lượng nhiều, loại hình đơn giản, chủ yếu là đồ sinh hoạt như nồi, bình, vò và vật liệu kiến trúc (gạch). Hoa văn trang trí đơn giản, chủ yếu là khắc vạch, chải, thừng, in đập, với các mô típ thường gặp như đường chỉ chìm, ô trám, các vạch song song. Gốm được làm bằng bàn xoay và bằng tay, nung ngoài trời. Sự xuất hiện đồ sành ở Hóa Châu với nhiều màu sắc: trắng, xám, đỏ, cho thấy có thể người Champa thời kỳ này đã nung đồ gốm trong lò? Gốm sứ Trung Quốc có số lượng ít, chủ yếu là gốm Việt Châu (IX – X) và gốm thời Tống (thế kỷ XI – XII), là sản phẩm của sự giao lưu buôn bán qua đường biển giữa Champa và Trung Quốc qua các thời kỳ. Những tư liệu này đã chứng minh

sự tồn tại của một thời kỳ Champa ở tòa thành này, phản ánh những nét sinh hoạt của quan lại, binh lính trấn giữ thành, nghề làm gốm của người Champa, cũng như sự giao lưu, mua bán các sản phẩm đồ gốm của Champa với Trung Hoa, trong đó vai trò của các cửa biển là cực kỳ quan trọng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Dương Văn An nhuận sắc, tập thành (1961), *Ô châu cận lục*, Bản dịch của Bùi Lương, Hội Việt Nam Nghiên cứu liên bộ Văn hóa Á Châu phát hành, Huế.
- [2]. Dương Văn An nhuận sắc, tập thành (2009), *Ô châu cận lục*, Bản dịch và chú giải của Văn Thanh, Phan Đăng, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Nishimura Masanari, Nguyễn Văn Quảng (2013), "Nhận xét mới về thành Hóa Châu qua nghiên cứu khảo cổ học", *Tạp chí Khảo cổ học, Viện Khảo cổ (số 4)*, tr. 9 - 28.
- [4]. Lê Đình Phụng (1998), "Thành Hóa Châu trong lịch sử", *Thông tin Khoa học & Công nghệ (số 1)*, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Thừa Thiên Huế, tr. 62-67.
- [5]. Nguyễn Anh Thư (2015), *Đồ gốm Chămपा thiên niên kỷ I sau Công nguyên qua tư liệu một số cuộc khai quật khảo cổ học*, Luận án Tiến sĩ Lịch sử, chuyên ngành Khảo cổ học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6]. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2013), *Địa chí Thừa Thiên Huế (Phân Dân cư và hành chính)*, NXB Thuận Hóa, Huế.
- [7]. Viện Khảo cổ học Việt Nam (1997), *Báo cáo kết quả khai quật Khảo cổ học di tích thành Hóa Châu, xã Quảng Thành, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế*, Tư liệu Viện Khảo cổ học, Hà Nội.

**CERAMIC FOUND AT THE CHAU CITADEL (THUA THIEN HUE):
MATERIALS AND AWARENESS**

Nguyen Van Quang

University of Sciences, Hue University

Email: quangkls@husc.edu.vn

ABSTRACT

Hoa Chau citadel is currently located in 3 villages including Thanh Trung, Kim Doi and Thuy Dien (Quang Thanh commune, Quang Dien district, Thua Thien Hue province). This relic was mentioned in feudal historical works such as O Chau Can Luc, Phu Bien Tap Luc, Dai Nam Nhat thong chi. The Vietnam Institute of Archaeology conducted excavations at Hoa Chau citadel in 1997. In three consecutive years (2009-2011), we excavated seventeen holes at fifteen sites within the Citadel. Many issues concerning Hoa Chau citadel have been clarified as a result of research findings. Notably, excavations conducted from 2009 to 2011 at this vestige uncovered a substantial quantity of ceramics from the Champa period (the 9th century – the early 14th centuries). Nonetheless, there is no current research on this topic. This article discusses the Champa-period ceramics discovered at the ruins of Hoa Chau citadel (Thua Thien Hue) during excavations from 2009 to 2011 in terms of their material, type, and origin to era, thereby contributing to a greater understanding of Champa pottery, issues of Champa history - culture, and their relationships through ceramics.

Keywords: Ceramic, Champa, Hoa Chau citadel.



Nguyễn Văn Quảng sinh ngày 02/11/1982 tại Bình Định. Ông tốt nghiệp cử nhân ngành Lịch sử tại trường Đại học Khoa học, ĐH Huế năm 2005, tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Khảo cổ học năm 2011 tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Năm 2018, Ông tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành Khảo cổ học năm 2018 tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Ông công tác tại Khoa Lịch sử, trường Đại học Khoa học, ĐH Huế từ năm 2006.

Lĩnh vực nghiên cứu: Khảo cổ học, Lịch sử, văn hóa Champa.